**Mẫu số 29 - Phụ lục 2: Bản đồ khu vực khai thác tận thu khoáng sản**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ ...**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tọa độ các điểm khép góc**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Điểm góc | Hệ VN 2000, knh tuyến trục…múi chiếu… | | | X(m) | Y(m) | | 1  2  … |  |  |   Khung tọa độ | **BẢN ĐỒ KHU VỰC**  **KHAI THÁC TẬN THU KHOÁNG SẢN**  (tên khoáng sản)…..tại khu vực (mỏ)…., xã….., huyện…., tỉnh….  (Kèm theo Giấy phép khai thác tận thu số......./GP-UBND ngày.... tháng.....năm....của UBND tỉnh/ thành phố...)  Nền địa hình  Ranh giới khu vực khai thác  Tỷ lệ:…..   |  |  | | --- | --- | | Người thành lập  (Ký, họ tên) | Tổ chức, cá nhân thành lập  (Ký, đóng dấu) |   “Được trích lục từ tờ bản đồ địa  hình tỷ lệ..., kinh tuyến trục...,  múi chiếu..., số hiệu...” | CHỈ DẪN |